

4CP.T11

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2021

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	
ĐẾN	Số: 19.215
	Ngày: 22.11.21
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2021;

Xét Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 119/BC-LTNS ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2021 tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2021 đối với một số nhiệm vụ, chương trình, dự án, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giảm vốn hỗ trợ các quận xây dựng các công viên cây xanh: 22.429,14 triệu đồng.
2. Điều chỉnh giảm vốn xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu: 35.000,00 triệu đồng.

3. Điều chỉnh tăng vốn chuẩn bị đầu tư và vốn thực hiện cho các dự án đang triển khai thực hiện: 57.429,14 triệu đồng;

Bổ sung vốn cho 02 dự án:

- Dự án đầu tư xây dựng mở rộng nghĩa trang Đồng Chợ, xã Trường Thành, huyện An Lão: 22.429,14 triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Hải Phòng Sakura Golf Club tại huyện An Lão: 35.000,00 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 1, 2, 3, 4 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; chịu trách nhiệm về hồ sơ, tính chính xác số liệu của các dự án; chỉ đạo rà soát để kịp thời đưa ra khỏi danh mục dự án sử dụng vốn đầu tư công những dự án không khả thi, không đủ điều kiện sử dụng vốn đầu tư công; đảm bảo giải ngân hết số vốn bổ sung cho 02 Dự án nêu trên, bảo đảm đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: KH và ĐT, TC;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Ủy ban MTTQVNTP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- KBNN TP;
- QU, HU; TTHĐND, UBND các quận, huyện: HA, ĐS, DK, TN, AL;
- Các VP: TU, ĐDBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở: KH và ĐT, TC, XD, NN và PTNT;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Cổng TTĐTTP (để đăng);
- Báo HP, Đài PTTH HP,
- Các CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



Phạm Văn Lập



Phụ lục 1. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

(Gửi kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 04/11/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công năm 2021				Ghi chú	
		Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021		Điều chỉnh kỳ này			Tăng/Giảm tổng vốn (+/-)
		Nội dung	Tổng vốn	Nội dung	Tổng vốn		
I	Ghi chi tiền đất		12.372.337,000		12.372.337,000	0,000	
	TỔNG SỐ		1.000.000,000		1.000.000,000	0,000	
II	Phân cấp cho các quận, huyện	Phân cấp cho 15 quận, huyện của thành phố	2.755.685,000	Phân cấp cho 15 quận, huyện của thành phố	2.755.685,000	0,000	Giữ nguyên các nội dung trong Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021
III	Hỗ trợ các quận, huyện chi trả kinh phí bồi thường GPMB tái định cư phục vụ Dự án Xây dựng đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn thành phố	Hỗ trợ quận Hải An, quận Dương Kinh, huyện Kiến Thụy, huyện An Lão	220.442,397	Hỗ trợ quận Hải An, quận Dương Kinh, huyện Kiến Thụy, huyện An Lão	220.442,397	0,000	
IV	Hỗ trợ các quận xây dựng các công viên	Hỗ trợ các quận đầu tư công viên cây xanh	105.000,000	Hỗ trợ các quận đầu tư công viên cây xanh	82.570,860	-22.429,140	
V	Xây dựng các xã nông thôn mới kiểu mẫu	07 xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2020; 14 xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2021	944.401,000	07 xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2020; 14 xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2021	909.401,000	-35.000,000	

Kế hoạch đầu tư công năm 2021							Chi chú
STT	Nội dung	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021		Điều chỉnh kỳ này		Tăng/Giảm tổng vốn (+/-)	
		Nội dung	Tổng vốn	Nội dung	Tổng vốn		
VI	Công tác quy hoạch	Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch khác theo Luật Quy hoạch	32.000,000	Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch khác theo Luật Quy hoạch	32.000,000	0,000	Giữ nguyên các nội dung trong Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021
VII	Hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng	Hỗ trợ theo số vốn còn lại của Đề án số 7452/ĐA-UBND ngày 19/11/2018 cho các hộ phát sinh đến ngày 30/9/2018; Hỗ trợ có các hộ phát sinh mới sau ngày 30/9/2018	152.780,000	Hỗ trợ theo số vốn còn lại của Đề án số 7452/ĐA-UBND ngày 19/11/2018 cho các hộ phát sinh đến ngày 30/9/2018; Hỗ trợ có các hộ phát sinh mới sau ngày 30/9/2018	152.780,000	0,000	Giữ nguyên các nội dung trong Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021
VIII	Vốn chuẩn bị đầu tư và vốn thực hiện dự án.		7.162.028,603		7.219.457,743	57.429,140	
1	Vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án sẽ đầu tư mới và các dự án sẽ điều chỉnh		38.872,000		38.872,000	0,000	
2	Vốn chuẩn bị đầu tư và vốn thực hiện dự án cho các dự án đang triển khai thực hiện		7.123.156,603		7.180.585,743	57.429,140	

**Phụ lục 2. ĐIỀU CHỈNH VỐN HỖ TRỢ CÁC QUẬN ĐẦU TƯ CÔNG VIÊN CÂY XANH
TỪ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

(Gửi kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 07/11/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021		Tăng/Giảm (+/-)		
		Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021	Điều chỉnh kỳ này			
	TỔNG SỐ	Hạng mục	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2021		
1	Quận Ngô Quyền	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	19.996,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	19.996,000	0,000
2	Quận Hồng Bàng	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	10.004,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	10.004,000	0,000
3	Quận Lê Chân	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	0,000
4	Quận Kiến An	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	0,000
5	Quận Hải An	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	9.300,000	-5.700,000
6	Quận Dương Kinh	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	13.070,860	-1.929,140
7	Quận Đồ Sơn	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	15.000,000	Hỗ trợ đầu tư công viên cây xanh	200,000	-14.800,000

Phụ lục 3. ĐIỀU CHỈNH VỐN XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TỪ NĂM 2021

(Gửi kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 04/11/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 và Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021		Điều chỉnh kỳ này		Tăng/Giảm (+/-)
		Tổng số	Đã giao chi tiết cho 07 xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện từ năm 2020	Tổng số	Đã giao chi tiết cho 07 xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện từ năm 2020	
	TỔNG SỐ	944.401,000	420.600,000	909.401,000	385.600,000	-35.000,000
1	Ủy ban nhân dân huyện Vinh Bảo		71.270,000		71.270,000	0,000
	Xã Tân Liên		71.270,000		71.270,000	0,000
	Xã Tam Đa					0,000
	Xã Hòa Bình					0,000
2	Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng		69.470,000		69.470,000	0,000
	Xã Kiến Thiết		69.470,000		69.470,000	0,000
	Xã Cáp Tiên					0,000
	Xã Tiên Thẳng					0,000
3	Ủy ban nhân dân huyện An Lão		76.610,000		76.610,000	0,000
	Xã Tân Dân		76.610,000		76.610,000	0,000
	Xã Chiến Thắng					0,000
4	Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy		58.330,000		58.330,000	0,000
	Xã Thụy Hương		58.330,000		58.330,000	0,000
	Xã Thanh Sơn					0,000
5	Ủy ban nhân dân huyện An Dương		61.460,000		61.460,000	0,000
	Xã Đông Thái		61.460,000		61.460,000	0,000
	Xã An Hòa					0,000
	Xã Quốc Tuấn					0,000

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021							
STT	Tên đơn vị	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 và Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/8/2021					Tăng/Giảm (+/-)
		Điều chỉnh kỳ này		Tổng số	Phân bổ chi tiết kỳ này cho 14 xã nông thôn mới mẫu thực hiện từ năm 2020	Phân bổ chi tiết kỳ này cho 14 xã nông thôn mới mẫu thực hiện từ năm 2021	
		Đã giao chi tiết cho 07 xã nông thôn mới mẫu thực hiện từ năm 2020	Đã giao chi tiết cho 07 xã nông thôn mới mẫu thực hiện từ năm 2020				Tổng số
	Xã Đặng Cương				37.400,000	37.400,000	0,000
6	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên		83.460,000		187.201,000	187.201,000	-35.000,000
	Xã Gia Minh		33.472,000			18.472,000	-15.000,000
	Xã Gia Đức		49.988,000			29.988,000	-20.000,000
	Xã Kênh Giang				37.400,000	37.400,000	0,000
	Xã Liên Khê				37.400,000	37.400,000	0,000
	Xã Hòa Bình				37.400,000	37.400,000	0,000
	Xã Lưu Kiếm				37.400,000	37.400,000	0,000
	Xã Thủy Đường				37.601,000	37.601,000	0,000

Phụ lục 4. BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 CHO CÁC DỰ ÁN

(Gửi kèm theo Nghị quyết số 48 /NQ-HĐND ngày 04/11/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư		Bổ sung vốn năm 2021
		Tổng số	Trong đó: vốn ĐTC từ NSTP	
	TỔNG SỐ	110.315,00	110.315,00	57.429,14
1	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Hải Phòng Sakura Golf Club tại huyện An Lão	73.033,00	73.033,00	35.000,00
2	Dự án xây dựng mở rộng nghĩa trang Đông Chợ, xã Trường Thành, huyện An Lão	37.282,00	37.282,00	22.429,14

